

Số: 133/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 23 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 455/2026/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1. **Công ty cổ phần M.**

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B- T, phường Y, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Anh T - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Ngọc D - Trưởng phòng xử lý nợ Miền nam.

2. **Ngân hàng TMCP V (V1).**

Trụ sở: 89-L, phường Đ, TP ..

Địa chỉ liên hệ: Tầng C, số E, Trần Văn K, phường C, TP ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D1 – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Công T1 – chuyên viên xử lý nợ.

- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Thúy H**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: 4 – K1, phường L, TP ..

Địa chỉ liên hệ: Số D-T, khu phố E, phường P, TP ..

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. - Nguyên đơn, bị đơn thống nhất: Bị đơn bà Lê Thị Thúy H thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và Công ty cổ phần M số tiền 515.165.710 đồng (Trong đó: nợ gốc là 400.590.380 đồng, nợ lãi là 114.575.330 đồng). Bị đơn thống nhất trả số nợ trên cho công ty và ngân hàng.

Trường hợp bà H không trả nợ cho Công ty cổ phần M và ngân hàng thì ngân hàng V và Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm: 01 (một) Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, Accent 1.4L AT, biển số: 65A-402.45, số khung: RLUAC41BBPN102911, số máy: G4LCPU856512, sản xuất: 2023 thuộc quyền sở hữu của bà Lê Thị Thúy H theo Hợp đồng thế chấp số LN2309250353420 ngày 30/09/2023 được ký giữa V1 và bà Lê Thị Thúy H.

Ngoài ra, bà Lê Thị Thúy H còn phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tính dụng mà hai bên đã ký kết kể từ ngày 16/7/2026 cho đến khi tất nợ cho công ty và ngân hàng.

- *Về thời gian và phương thức thanh toán:* Hai bên thống nhất thỏa thuận tại cơ quan thi hành án.

2. **Án phí dân sự sơ thẩm:** Bị đơn bà Lê Thị Thúy H phải chịu là 12.303.314 đồng (*Mười hai triệu ba trăm lẻ ba nghìn ba trăm mười bốn đồng*), nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V (V1) và Công ty cổ phần M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.976.465 đồng (*Mười triệu chín trăm bảy mươi sáu nghìn bốn trăm sáu mươi lăm đồng*), theo biên lai thu số 0010294 ngày 25/5/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi gửi:**

- TAND TPCT(để b/c);
- VKSND KV2-CT(để k/s);
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu HS, QĐ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Anh